

Bản án số: 221/2019/HS-ST

Ngày 28-11-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh S Tây;

2. Ông Nguyễn Văn Thảo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hòa Phi Th**, sinh ngày 16-01-1999 tại Đồng Nai; nơi thường trú: Khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con;

Nhân thân: Ngày 08-11-2016, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22-4-2017, chấp hành xong việc nộp án phí vào ngày 10-01-2017.

Ngày 19-8-2019, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị tạm giữ từ ngày 20-8-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T đến ngày 29-8-2019 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

**2. Phạm Hoài S**, sinh ngày 30-8-2001 tại Bình Dương; nơi thường trú: Khu phố Dư Khánh, phường Thanh Phước, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; con ông Phạm Anh Tuấn, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ con;

Ngày 19-8-2019, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị tạm giữ từ ngày 20-8-2019 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T, đến ngày 29-8-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Minh Hiếu; xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hòa Phi Th và Phạm Hoài S có mối quan hệ là bạn với nhau và đều là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy Th và S sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 23 giờ ngày 19-8-2019, sau khi đi uống bia ở thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Th điều khiển xe mô tô biển số 61E1 – 751.71 chở S về nhà thuộc phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Trên đường đi, Th và S cùng thỏa Th với nhau là mua 200.000 đồng ma túy, sau đó thuê nhà nghỉ để sử dụng. Lúc này, Th gọi điện thoại cho một đối tượng tên A (không rõ nhân thân, Th mua ma túy của A được nhiều lần) và bảo A bán cho Th 200.000 đồng ma túy, A đồng ý và bảo Th đi đến con đường nhỏ thuộc khu phố T, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương (Th vẫn thường mua ma túy của A tại địa điểm này). Khi đi đến con đường nhỏ nêu trên, Th điều khiển xe dừng lại và nói S đưa cho Th số tiền 200.000 đồng. Th đi bộ vào bên trong con đường nhỏ gặp A và đưa cho A 200.000 đồng, A đưa cho Th 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó, Th điều khiển xe chở S đi tìm nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Khi Th và S đi được khoảng 500m thì bị tổ tuần tra Công an phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương phát hiện Th và S có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, Th ném 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng xuống đất nên lực lượng tuần tra tiến hành thu giữ, niêm phong số ma túy trên đồng thời đưa Th và S về trụ sở Công an phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 61E1 – 751.71 và 01 điện thoại di động hiệu FPT – X9.

Công an phường Th lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao Th và S cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 399/MT-PC09 ngày 28-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (Một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Nguyễn Hòa Phi Th, Phạm Hoài S là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1542 gam.

Xe mô tô biển số 61E1 – 751.71 do Phạm Hoài S đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 19-8-2019, S sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 216/CT-VKS.TU ngày 05-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Hòa Phi Th và Phạm Hoài S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa Phi Th mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Phạm Hoài S mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1542 gam ma túy, loại Methamphetamine; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 61E1 – 751.71 và 01 điện thoại di động hiệu FPT – X9.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 19-8-2019, tại khu phố T, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hòa Phi Th và Phạm Hoài S có hành vi tàng trữ trái phép 0,1542 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình

sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hòa Phi Th đã bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm trong đó bị cáo Th giữ vai trò rủ rê bị cáo S và trực tiếp đi mua ma túy.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo Th là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân các bị cáo nên chấp nhận. Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo S là nặng, không phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,1542 gam ma túy, loại Methamphetamine là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô biển số 61E1 – 751.71 và 01 điện thoại di động hiệu FPT – X9 là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với đối tượng tên A (không rõ nhân thân) kết quả điều tra đến nay chưa xác định được tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T chưa có căn cứ để xử lý và sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hòa Phi Th và Phạm Hoài S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 2491; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa Phi Th 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-8-2019;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 2491; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hoài S 09 (Chín) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-8-2019 đến ngày 29-8-2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1542 gam ma túy, loại Methamphetamine (trong bì thư niêm phong, ký hiệu 641/PC09);

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 61E1 – 751.71 và 01 điện thoại di động hiệu FPT – X9;

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-11-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Hòa Phi Th và Phạm Hoài S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Tâm**